

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2020/DSST

Ngày 14/9/2020

“V/v Tranh chấp
Đòi tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Mạnh Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Đức Lâm

2. Ông Nguyễn Xuân Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuần

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa:

Ông Ngô Đức Nghiêm - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2020/TLST- DS ngày 05 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp đòi tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2020/QĐXX-DS ngày 14/8/2020, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ông Dương Quang H, sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ dân phố Đức Thịnh, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang (có mặt)

2/ Bị đơn: Anh Dương Văn Hu, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Hương Thịnh, xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt)

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Đoàn Kết, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

- Chị Dương Thị Y, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn Đoàn Kết, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

- Bà Vũ Thị V, sinh năm 1952

Địa chỉ: Thôn Hương Thịnh, xã Quang Minh, Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 14/10/2018, Bản tự khai ngày 06/5/2020 và Biên bản lấy lời khai ngày 13/8/2020, nguyên đơn là ông Dương Quang H trình bày: Do có mối quan hệ quen biết nhau nên vào năm 2012, anh Dương Văn Hu nhiều lần hỏi vay tiền của ông để mua nhà ở Hà Nội. Ngày 20/6/2012, ông đã cho

anh Hu vay số tiền 314.400.000đ, hai bên thỏa thuận lãi suất theo Ngân hàng, thời hạn vay 02 tháng, tức là đến 20/8/2012 anh Hu phải trả. Anh Hu có viết và ký Giấy vay tiền cho ông. Khi cho anh Hu vay tiền, ông có nói với anh Hu nếu rủi ro xảy ra thì ai có trách nhiệm trả cho ông, anh Hu cam kết chị Dương Thị Y (chị gái anh Hu) sẽ cùng chịu trách nhiệm.

Tuy nhiên, đến hạn trả nợ, ngày 20/8/2012, anh Hu lại khát nợ với ông 10 ngày nữa sẽ trả, sau đó còn khát với ông nhiều lần nữa nhưng không thực hiện việc trả nợ. Ông đã đến gặp gia đình anh Hu và yêu cầu bà V (là mẹ đẻ anh Hu) và chị Y (là chị gái anh Hu) ký vào Giấy vay tiền để cùng có trách nhiệm trả tiền cho ông. Cho đến nay anh Hu vẫn chưa trả cho ông được khoản tiền nào, vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu anh Hu phải trả cho ông tiền gốc đã vay là 314.400.000đ và tiền lãi theo quy định của pháp luật.

Về phía bị đơn là anh Dương Văn Hu, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã giao Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng theo quy định nhưng anh Hu không đến Tòa án làm việc, cũng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Biên bản làm việc ngày 10/8/2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Vũ Thị V trình bày: Bà hoàn toàn không biết gì về việc vay tiền giữa ông H và con trai bà (anh Hu), cũng không ký giấy tờ gì cho ông H nên bà không liên quan. Bà có nghe anh Hu nói về việc nợ tiền ông H nhưng chưa có tiền trả, anh Hu đi làm ăn và xin trả dần.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 10/8/2020, chị Hoàng Thị Hương trình bày, chị là vợ của anh Hu nhưng vợ chồng đã ly hôn từ năm 2018. Chị không biết về số nợ giữa anh Hu và ông H nên chị xác định không có liên quan, anh Hu vay thì anh Hu phải có trách nhiệm trả.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Dương Thị Y đã được giao các văn bản tố tụng nhưng chị Y không đến Tòa án làm việc, cũng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình về vụ án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Dương Quang H thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu anh Hu trả khoản vay gốc là 314.400.000đ, ông tự nguyện không yêu cầu tiền lãi suất chậm trả. Bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà tham gia phiên Tòa nhận xét quá trình tiến hành tố tụng, xét xử vụ án, Tòa án và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có thức chấp hành pháp luật. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 166; 275 của Bộ luật dân sự; Điều 26; Điều 147; Điều 227; Điều 271, Điều 273 BLTTDS; Điều 18, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, xử:

- Chấp nhận cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- + Buộc anh Dương Văn Hu phải có nghĩa vụ trả cho anh Dương Quang H số tiền 314.400.000đ (ba trăm mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

+ Anh Hu phải chịu lãi suất chậm thi hành án đối với khoản tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Buộc anh Hu phải nộp án phí theo quy định. Trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho ông Dương Quang H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về sự vắng mặt của đương sự: Mặc dù bị đơn là anh Dương Văn Hu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Vũ Thị V, chị Dương Thị Y, chị Hoàng Thị Hương vắng mặt nhưng đã được triệu tập hợp lần thứ 2 nên cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với anh Hu, bà V, chị Y và chị Hương.

[2]. Về xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện của ông H về việc đòi số tiền cho vay và tiền lãi suất, nộp kèm theo tài liệu, chứng cứ là Giấy vay tiền nên việc Tòa án thụ lý quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” là đúng pháp luật. Tuy nhiên, cho đến nay, căn cứ vào lời khai của ông H, có đủ cơ sở xác định anh Hu đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ nhiều năm nay nhưng ông H không khởi kiện, tính đến thời điểm ông H nộp đơn khởi kiện thì thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đã hết, ông H chỉ có quyền khởi kiện để đòi lại tài sản là số tiền đã cho vay, do đó cần thay đổi quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp đòi tài sản”, đồng thời áp dụng các quy phạm pháp luật tương ứng để giải quyết vụ án.

[3] Về việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tại phiên tòa: Theo đơn khởi kiện ban đầu, ông H yêu cầu anh Hu trả số tiền gốc đã vay và tiền lãi suất theo quy định của pháp luật, nhưng tại phiên tòa, ông H chỉ yêu cầu anh Hu trả số tiền gốc đã cho vay là 314.400.000đ mà không yêu cầu lãi suất. Xét việc ông H thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quan hệ pháp luật tranh chấp, không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên được chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Xem xét yêu cầu của ông Dương Quang H về việc đòi anh Dương Văn Hu trả số tiền đã vay là 314.400.000đ: Do phía bị đơn không đến Tòa án làm việc, cũng không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án để giải quyết, xét xử vụ án. Căn cứ đơn khởi kiện, các bản tự khai và các tài liệu chứng cứ nộp kèm theo là bản gốc các giấy biên nhận vay tiền mà phía nguyên đơn đưa ra, có đủ cơ sở để xác định: Ngày 20/6/2012, anh Hu vay của ông H số tiền 314.400.000đ, hai bên thỏa thuận lãi suất theo Ngân hàng, thời hạn vay 02 tháng, tức là đến 20/8/2012 anh Hu phải trả. Anh Hu có viết và ký Giấy vay tiền cho ông H. Tuy nhiên, cho đến nay, anh Hu vẫn chưa trả cho ông H được khoản tiền nào. Việc anh Hu chiếm hữu của ông H số tiền nêu trên là không có căn cứ pháp luật, xâm phạm đến quyền về tài sản của ông H, vì vậy, việc ông H khởi

kiện yêu cầu anh Hu phải trả cho ông tiền số tiền 314.400.000đ mà trước đó đã cho anh Hu vay là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 166, 275 Bộ luật dân sự.

[5]. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Vũ Thị V, chị Dương Thị Y, chị Hoàng Thị Hương, do không tham gia vay tiền cùng anh Hu, không có thỏa thuận vay chung, không được sử dụng số tiền vay, mặt khác, ông Hu cũng không có yêu cầu gì đối với bà V, chị Y, chị Hương nên không có căn cứ buộc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan này phải liên đới trả nợ cho ông H.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là anh Hu phải nộp án phí theo quy định của pháp luật. Trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho ông H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 147, 227, 244, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 166, 275 của Bộ luật dân sự; Điều 18, 26 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Quang H: Buộc anh Dương Văn Hu phải có nghĩa vụ trả cho ông Dương Quang H số tiền 314.400.000đ (ba trăm mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Án phí: Anh Dương Văn Hu phải nộp 15.720.000đ (mười lăm triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Dương Quang H số tiền 7.860.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003717 ngày 05/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND tỉnh Bắc Giang

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện Hiệp Hoà
- Chi cục THA DS Hiệp Hoà
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

Chu Mạnh Hà